

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

- Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A)

Ông Hoàng Kiều Vinh, sinh năm: 1982.

CCCD số: 040082005569, cấp ngày: 13/4/2021 do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp.

Địa chỉ thường trú: Xóm Trường Lân, xã Đông Lộc, tỉnh Nghệ An

Số điện thoại:.....

- Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B) (1):

Ông Cao Văn Lâm, sinh năm: 1982

CCCD số: 051082002771, cấp ngày: 21/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp.

Địa chỉ thường trú: Tổ 21, phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng.

Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương, sinh năm 1983

CC số: 054183006404, cấp ngày: 04/6/2025, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp.

Địa chỉ thường trú: Tổ 21, phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng.

Số điện thoại:.....

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

1. Quyền sử dụng đất:

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo GCN QSD đất số CP 848404 do sở TN&MT tỉnh Kon Kon Tum nay là tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 23/11/2018, số vào sổ cấp GCN CS00014, đăng ký biến động ngày 11/4/2025, 29/7/2025.

Cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 160

- Tờ bản đồ số: 29

- Địa chỉ thửa đất: Tỉnh Lộ 677, thôn 1 (Kon Đó), xã Đăk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích: 43.860,8 m² (bằng chữ: *Bốn mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi phẩy tám mét vuông*).

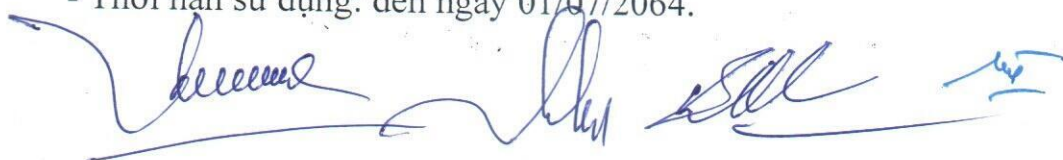
- Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: 43.860,8 m²

+ Sử dụng chung: m²

- Mục đích sử dụng: Đất CLN.

- Thời hạn sử dụng: đến ngày 01/07/2064.



- Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có): Thửa đất có: 1.075 m² thuộc chỉ giới quy hoạch giao thông đường Tỉnh Lộ 677.

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng các thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: 650.000.000 đồng

(bằng chữ: Sáu trăm năm mươi triệu đồng Việt Nam).

2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm hoàn thành hồ sơ.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do **bên B** chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

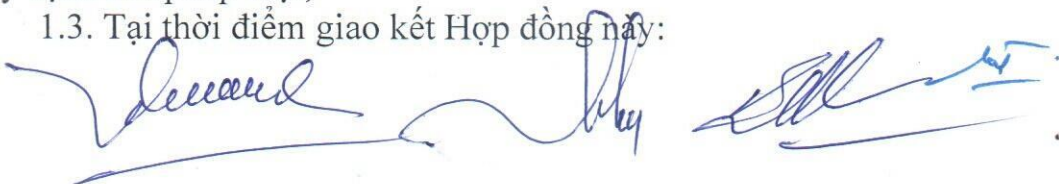
Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:



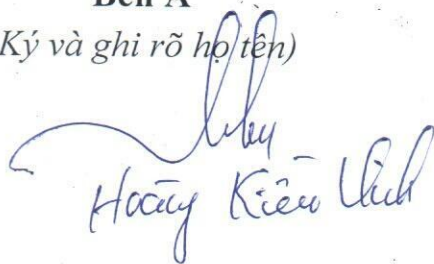
- a) Thừa đất không có tranh chấp;
b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.
2. Bên B cam đoan:
2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;
2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7 ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)


Hoàng Kiên Linh

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thủy Dương

Cao Văn Sơn

LỜI CHỨNG CỦA PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐẮK KÔI

Ngày 28 tháng 8 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày hai mươi tám, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm).

Tại UBND xã Đăk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi **Đào Thanh Sang**, là Phó Chủ tịch UBND xã Đăk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

Bên A:

Họ Ông: **Hoàng Kiều Vinh**

~~Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số: 040082005569, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/04/2021.~~

Bên B:

Ông: **Cao Văn Lâm**

~~Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số: 051082002771, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/04/2021.~~

Bà: **Nguyễn Thị Thùy Dương**

~~Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số: 054183006404, do Bộ công an cấp ngày 04/06/2025.~~

- Các bên tham gia hợp đồng, giao dịch đã cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của hợp đồng, giao dịch.

- Tại thời điểm chứng thực, các bên tham gia hợp đồng, giao dịch minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng và đã ký vào hợp đồng, giao dịch này trước mặt tôi.

Hợp đồng này được lập thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 03 tờ, 03 trang), cấp cho:

+ Bên A : 01 (một) bản chính;

+ Bên B : 01 (một) bản chính;

+ Lưu lại UBND xã Đăk Kôi: 01 (một) bản chính;

Số chứng thực: 05, quyển số: 01/2025 - SCT/HĐ,GD

Đăk Kôi, ngày 28 tháng 8 năm 2025



PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Thanh Sang